

CUỘC DIỆN QUỐC TẾ HIỆN TẠI VÀ BẤT BAO ĐỘNG

TÔN THẤT THIỆN

Mọi cuộc tranh đấu luôn luôn có hai khía cạnh: khía cạnh chiến lược và khía cạnh chiến thuật (mà cộng sản gọi là sách lược). Sự phân định chính xác và rõ ràng hai khía cạnh này và ấn định đúng mục tiêu liên hệ - mục tiêu chiến lược và mục tiêu chiến thuật -, và những phương thức tranh đấu thích hợp cho mỗi mục tiêu là một trong những yếu tố căn bản của thành bại trong cuộc tranh đấu.

Sự ấn định mục tiêu chiến lược và chiến thuật tùy thuộc nhiều yếu tố: nhu cầu của xứ sở và nguyện vọng của dân tộc, tình hình quốc tế và quốc nội, khả năng tài năng của nhân dân v.v...

Mục tiêu chiến lược là mục tiêu chính yếu, tối hậu, không thay đổi. Nếu cuộc tranh đấu kết hợp nhiều đoàn thể, nhiều tổ chức, mục tiêu chiến lược này phải là mục tiêu chung và, đối với mỗi đoàn thể, là mục tiêu tối thượng, phải đặt lên trên tất cả các mục tiêu khác cho đến khi cuộc tranh đấu kết thúc. Đạt được mục tiêu này toàn diện, rõ ràng, dứt khoát mới thực là thắng.

Mục tiêu chiến thuật, trái lại, là mục tiêu cục bộ, có tính cách giai đoạn, thay đổi tùy sự biến chuyển của tình hình, chiến tuyến, địch nhân và đồng minh. Nó phải uyển chuyển, thay đổi luôn luôn để thích ứng với những sự biến chuyển nói trên. Không có sự uyển chuyển, thay đổi, thích ứng này là đi đến thất bại.

Bài này đặt trọng tâm vào khía cạnh quốc tế của vấn đề.

Hiện nay, loại trừ chế độ cộng sản là một trong những mục tiêu của đại đa số nhân dân Việt Nam khắp nơi, trong cũng như ngoài nước. Chỉ có một thiểu số khước từ mục tiêu này. Thiểu số đó là Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN), hay nói cho đúng hơn, một thiểu số nhỏ trong Đảng này, gồm những kẻ nắm quyền lực thực sự (Trung Ương và Chính Trị Bộ Đảng), và sử dụng quyền lực này để kèm kẹp trấn áp dân chúng để tác oai tác quái và tự do hưởng thụ.

Những loại trừ chế độ cộng sản Việt Nam có phải là, có thể là, mục tiêu chiến lược của chúng ta không?

Nếu nghĩ kỹ thì ta phải trả lời là KHÔNG. Loại trừ chế độ cộng sản không phải và cũng không thể là mục tiêu chiến lược của chúng ta được vì nó không phải là mục tiêu tối hậu và tối thượng. Chúng ta còn phải đi xa hơn nữa. Chúng ta cần phải giải đáp thêm câu hỏi: loại trừ chế độ cộng sản để làm gì? Không đặt câu hỏi này sẽ đưa chúng ta đến một tình trạng rất nguy hiểm, giống như những năm 1945-1954, và nhất là những năm then chốt 1945-1946.

Hồi đó, rất nhiều người tham gia tranh đấu giành độc lập mà không đặt vấn đề chiến lược chiến thuật. Họ chỉ nhắm mục tiêu giành lại độc lập cho xứ sở. Độc lập thành mục tiêu chiến lược của họ. Do đó, cộng sản đã khai thác triệt để sự vô tâm này và luồn vào cuộc tranh đấu của toàn dân để thực hiện một mục tiêu khác, là thực hiện chuyên chế vô sản và cách mạng thế giới. Mục tiêu này là mục tiêu chiến lược của họ. Đối với họ, giành lại độc lập chỉ là mục tiêu chiến thuật. Kết quả là khi giành được độc lập rồi, đối với những người chiến sĩ kháng Pháp kháng Mỹ cuộc tranh đấu coi như chấm dứt. Trong khi đó, đối với cộng sản, cuộc tranh

đấu chỉ chuyển qua một giai đoạn khác mà họ gọi là "cao hơn", vì đở hơn. Trong khi những người khác buông súng, cọng sản vẫn ôm súng, nhưng nay chia ngược lại nhằm vào bụng những đồng đội cũ, vì những người này không phải là "đồng chí" mà là kẻ thù giai cấp chỉ có sứ mạng giúp cọng sản cướp chính quyền.

Sự kiện vừa nêu ở trên khiến ta phải đặt vấn đề mục tiêu của cuộc tranh đấu hiện tại của dân tộc Việt Nam một cách hết sức kỹ càng. Rõ ràng là loại trừ cọng sản chỉ là một mục tiêu chiến thuật. Muốn phân định và ấn định rõ ràng mục tiêu chiến lược chúng ta phải đặt câu hỏi căn bản: loại trừ chế độ cọng sản để làm gì? Mục tiêu chiến lược của cuộc tranh đấu của chúng ta là gì, và phải là gì, trong cuộc diện thế giới hiện tại?

Tất nhiên mục tiêu chiến lược, tối hậu, của chúng ta không thể là tái lập những chế độ nô tỳ, phong kiến, đòi trụy, tham nhũng, bất lực đã đưa chúng ta đến thất bại và lưu vong. Mục tiêu chiến lược của chúng ta cũng không thể là tận diệt Việt Cọng để trả thù cá nhân hay gia đình, vì một khi chế độ cọng sản bị loại trừ thì cọng sản sẽ không còn là một mối đe dọa cho chúng ta nữa, nhất là trong hàng ngũ "Việt Cọng" không phải ai cũng là cọng sản. Như vậy giết họ là giết người thường dân trong tay không có khí giới. Trước dư luận thế giới ta sẽ tự đặt ta vào thế của những kẻ sát nhân vô đạo đã man, trong một giai đoạn mà ta hết sức cần cảm tình nhân dân thế giới, và nhất là của các nước dân chủ, để tranh thủ sự ủng hộ của họ trong cuộc tranh đấu của chúng ta nhằm loại trừ chế độ cọng sản, và sau đó sự viện trợ của họ rất cần thiết để xây dựng lại xứ sở.

Vì các nước dân chủ là những nước có nhiều khả năng hơn cả trong sự ủng hộ cuộc tranh đấu của chúng ta, và nhất là viện trợ ta trong công cuộc tái thiết xứ sở, yếu tố quốc tế này là một yếu tố quyết định quan trọng bậc nhất trong sự ấn định mục tiêu chiến lược cũng như chiến thuật cho sự tranh đấu của chúng ta. Vì vậy ta cần phải nhận định cho chính xác tình hình quốc tế và đặc tính của thế giới ngày nay, và những sự ràng buộc của nó đối với mỗi quốc gia, mỗi đoàn thể, mỗi cá nhân chúng ta.

So với năm 1975 tình hình quốc tế ngày nay đã hoàn toàn thay đổi; thế giới ngày nay là một thế giới mới. Những dấu kiện đánh dấu sự đổi thay này là : hoà giải giữa Hoa Kỳ và Trung Cộng được công bố ở Thượng Hải tháng 2 năm 1972; hoà giải giữa Hoa Kỳ và Nga Xô được công bố ở đảo Malta tháng 12 năm 1989; hòa giải giữa khối NATO và khối Varsovie thể hiện qua sự tiếp đón Tổng Tham Mưu Nga Xô tại tổng hành dinh của khối NATO ở Bruxelles trong năm qua và sự giải thể của khối Varsovie tháng 2 năm nay; những biến chuyển nội bộ động trời ở Nga Xô và Đông Âu đưa đến sự sụp đổ của các quốc gia xã hội chủ nghĩa Đông Âu và sự tan rã của khối cộng sản; sự đồng thuận Nga-Mỹ và không đối kháng của Trung Cộng trong vụ Mỹ và đồng minh tấn công quân sự I-rắc.

Những sự kiện nêu trên đã chứng minh quá rõ ràng là chiến tranh lạnh và sự đối đầu về ý thức hệ cũng như về quyền lợi giữa những siêu cường đã chấm dứt và được thay thế bằng ý chí hợp tác để xây dựng một thế giới mới hoà bình, sung mãn, dân chủ.

Trong thế giới mới này không có chỗ cho tranh chấp vì ý thức hệ, cho đấu tranh "để xem ai thắng ai", cho độc tài, cho chuyên

chế, cho bạo lực cách mạng, cho bịt tai mịt mắt dân buộc dân chìm đắm trong sương mù của tối tăm ngu dốt. Thế giới mới này là một thế giới hoà bình, hoà giải giữa các quốc gia và giữa các thành phần trong mỗi quốc gia. Nó không chấp nhận chém giết lẫn nhau vì những bất đồng về ý thức hệ hay tranh chấp nhau vì quyền lợi chủ quan trong quá khứ. Thế giới mới này là một thế giới dân chủ đa nguyên, không lấy quốc gia hay giai cấp mà chỉ lấy con người và phục vụ con người làm căn bản và chủ đích.

Những điều trên đây đã được thỏa thuận giữa lãnh tụ các cường quốc và công bố dưới nhiều hình thức vào nhiều dịp khác nhau. Có nhiều bằng chứng buộc ta phải tin rằng lãnh tụ các cường quốc sẽ cố tâm thực hiện cho kỳ được những mục tiêu mới mà họ đã đưa ra, và họ sẽ không để cho lãnh tụ phản động các nước nhỏ cản trở sự xây dựng thế giới mới này. Sau đây là vài trường hợp cụ thể.

Chính mật vụ Nga Sô KGB đã ngụy tạo vụ sinh viên Tiệp khắc bị tử thương để kích thích dân chúng biểu tình đại quy mô lật đổ chính phủ cộng sản Tiệp. Cũng chính mật vụ Nga Sô đứng sau lưng vụ lật đổ Honecker ở Đông Đức. Và Nga Sô đã không can thiệp để cứu Ceausescu ở Ru-Ma-Ni. Về phía Hoa Kỳ, chính phủ Mỹ đã giúp những thành phần dân chủ thắng cử ở Nicaragua, đã trực tiếp can thiệp để lật đổ chính phủ độc tài ở Grenada và Panama, đã khuyến khích sinh viên Trung Quốc tranh đấu trong vụ Thiên An Môn.

Riêng về Việt^{Nam}, Nam Hoa Kỳ đang làm áp lực đòi Hà Nội phải từ bỏ ý đồ thôn tính Cao Mên và nối rộng dân chủ trước khi bình thường hoá quan hệ giữa hai nước. Trong khi đó, Nga Sô đã thúc đẩy Hà Nội thực hiện perestroika, đã cắt viện trợ quân sự để

ép Hà Nội phải rút quân khỏi Cao Mên và giảm bớt 500.000 quân chính quy; phần khác, trong tháng giêng vừa qua Nga Sô đã giảm viện trợ kinh tế từ 2000 triệu đô la mỗi năm xuống chỉ còn 110 triệu, trong đó cho không chỉ có 10 triệu, còn 100 triệu là cho vay; đồng thời số nợ 18 tỷ đô la Hà Nội sẽ phải hoàn bằng ngoại tệ chuyển hoá được (convertible) thay vì bằng rúp.

Trong một thế giới như vậy không có chỗ đứng, chỗ nằm, chỗ ngồi, chỗ núp cho một nước Việt Nam còn bám vào những giá trị, những chính sách, những chủ trương, những lập trường, những cử xử của thời chiến tranh lạnh nữa. Trong một thế giới như vậy chỉ có chỗ đứng cho một nước Việt Nam mà nhân dân chịu sống trong hòa giải, từ bỏ bạo động, dùng phương thức dân chủ để phổ biến quan điểm, lý tưởng, chủ trương của mình. Thế giới đó là một thế giới chỉ chấp nhận đối thoại thay vì trấn áp, lẽ phải thay vì bạo lực. Phải làm như vậy nếu muốn được cảm tình, ủng hộ và viện trợ của nhân dân thế giới, muốn được nhân dân thế giới chấp nhận vào hàng ngũ của nhân loại văn minh và giúp đỡ để tái thiết và phát triển kinh tế.

Như vậy, sự lựa chọn mục tiêu chiến lược cũng như chiến thuật của chúng ta phải nằm trong hướng đi hiện tại của nhân loại, theo đúng nguyện vọng và đòi hỏi của nhân loại. Mục tiêu chiến lược đó là sự xây dựng một quốc gia Việt Nam mới đặt trên nguyên tắc dân chủ đa nguyên, trên sự hòa giải dân tộc và công nhận và tôn trọng giá trị của con người, gạt bỏ tất cả những gì ngược với nguyên tắc đó. Về chiến thuật, mục tiêu của chúng ta chỉ có thể là tranh đấu bằng những phương thức bất bạo động.

May mắn thay, những mục tiêu nêu trên lại rất phù hợp nhu cầu của xứ sở và nguyện vọng của đại đa số dân chúng, cũng như với tình hình nội bộ của Việt Nam hiện nay. Chỉ có một thiểu số, bên này hoặc bên kia, chủ trương "cách mạng" hoặc "chống cộng" triệt để, muốn tiếp tục tranh đấu cho đến khi "toàn thắng", với ý định "tận diệt" những người mà họ coi là "kẻ thù không đội trời chung", dù rằng như vậy là xứ sở lại một lần nữa phải chịu một cuộc binh biến khốc liệt và dài dằng. Những cuộc tấn chiến này không thể thực hiện được vì ngày nay không có cường quốc nào khuyến khích hay tài trợ cho một cuộc chiến như vậy, và dân chúng Việt Nam đã chán chường chiến tranh và tranh chấp ý thức hệ, chỉ muốn sống trong cảnh hòa bình, hòa giải, an lạc, và dân chủ. Ngay cả trong hàng ngũ của ĐCSVN số người này càng ngày càng đông.

Sự kiện này là một sự kiện rất căn bản và đem lại cho ta rất nhiều hy vọng rằng ta có thể đạt mục tiêu chiến lược của chúng ta - loại trừ chế độ cộng sản để thiết lập một chế độ dân chủ đa nguyên - bằng phương thức hòa giải dân tộc và không bạo động.

Tất nhiên có người đặt câu hỏi: "đám lãnh tụ cộng sản siêu bảo thủ đang nắm quyền lực trong ĐCSVN và không ngần ngại dùng bạo lực tối đa để đàn áp mọi chống đối hay bất đồng ý kiến; như vậy làm sao bắt bạo động mà loại trừ chúng được?". Thắc mắc nêu ra trong câu hỏi này rất chính đáng và cần được giải tỏa.

Những người nêu câu hỏi này đã không để ý đến một số sự kiện rất quan trọng và chứa mầm sục đổ của cộng sản. Đó là những sự phản kháng bộc phát **từ trong lòng ĐCSVN**: những lên án gắt gao và đặc biệt là công khai của Dương Thu Hương về lãnh đạo của

Đảng, và nhất là về tính cách không thích hợp của chủ nghĩa Mác-Lê đối với thực trạng xã hội kinh tế Việt Nam; sự bất mãn sâu đậm, và cũng được bộc lộ công khai, của những người cựu kháng chiến; và gần đây, sự phê bình gắt gao về đường lối và tác phong của lãnh đạo Đảng, cũng công khai, xuất phát từ những đảng viên kỳ cựu và danh tiếng như Bùi Tín, Nguyễn Khắc Viện, Hoàng Minh Chính, Phan Đình Diệu.

Những sự tố giác nêu trên chứng minh rõ ràng sự suy vi của ĐCSVN. Đảng đó không còn mạnh nữa, như ta tưởng. Nó đã mất sự kính trọng của người khác, và của chính ngay cả của những người trong hàng ngũ nó. Hơn nữa, nó không còn sức mạnh của một tổ chức đồng đảo, tự tin tự hào, và nhất là đoàn kết chặt chẽ. Dương Thu Hương, Câu Lạc Bộ Kháng Chiến, Bùi Tín, chỉ là những hiện tượng ngoại diện báo hiệu của một tình trạng suy sụp trầm trọng hơn nhiều. Hàng ngũ ĐCSVN đang tan rã, và sẽ tiếp tục tan rã. Tới một lúc nào đó, mà ta có thể đoán là không xa lắm, ĐCSVN sẽ không còn nữa. Nó sẽ tự loại, vì bị xã hội Việt Nam chối từ nó như cơ thể của một người bệnh đau tim không chấp nhận trái tim lạ mà người ta muốn ghép vào nó.

Tuy nhiên, bất bạo động không phải là bất hoạt động. Bất bạo động phải được hiểu theo nghĩa là chúng ta vẫn tiếp tục tranh đấu, mà tranh đấu còn mạnh hơn nữa, nhưng chúng ta áp dụng những chiến thuật khác để đáp ứng tình hình thế giới mới. Nếu chúng ta chỉ ngồi chờ thì thời gian sẽ kéo dài, và gây cho đám lãnh tụ cộng sản hiện tại ảo tưởng và ảo vọng là chúng có thể tiếp tục đi trong sương mù và kéo dài thời gian trị vì của chúng. Phải có áp

Bài này viết nhân dịp
 vượt biên
 Ngày Cao Trao Nhân Bản
 Washington, 28.4.91

Đảng, và nhất là về tính cách không thích hợp của chủ nghĩa Mác-Lê đối với thực trạng xã hội kinh tế Việt Nam; sự bất mãn sâu đậm, và cũng được bộc lộ công khai, của những người cựu kháng chiến; và gần đây, sự phê bình gắt gao về đường lối và tác phong của lãnh đạo Đảng, cũng công khai, xuất phát từ một đảng viên kỳ cựu và cao cấp, là Đại Tá Bùi Tín.

Những sự tố giác nêu trên chứng minh rõ ràng sự suy vi của ĐCSVN. Đảng đó không còn mạnh nữa, như ta tưởng. Nó đã mất sự kính trọng của người khác, và của chính ngay cả của những người trong hàng ngũ nó. Hơn nữa, nó không còn sức mạnh của một tổ chức đồng đảo, tự tin tự hào, và nhất là đoàn kết chặt chẽ. Dương Thu Hương, Câu Lạc Bộ Kháng Chiến, Bùi Tín, chỉ là những hiện tượng ngoại diện báo hiệu của một tình trạng suy sụp trầm trọng hơn nhiều. Hàng ngũ ĐCSVN đang tan rã, và sẽ tiếp tục tan rã. Tới một lúc nào đó, mà ta có thể đoán là không xa lắm, ĐCSVN sẽ không còn nữa. Nó sẽ tự loại, vì bị xã hội Việt Nam chối từ nó như cơ thể của một người bệnh đau tim không chấp nhận trái tim lạ mà người ta muốn ghép vào nó.

Tuy nhiên, bất bạo động không phải là bất hoạt động. Bất bạo động phải được hiểu theo nghĩa là chúng ta vẫn tiếp tục tranh đấu, mà tranh đấu còn mạnh hơn nữa, nhưng chúng ta áp dụng những chiến thuật khác để đáp ứng tình hình thế giới mới. Nếu chúng ta chỉ ngồi chờ thì thời gian sẽ kéo dài, và gây cho đám lãnh tụ cộng sản hiện tại ảo tưởng và ảo vọng là chúng có thể tiếp tục đi trong sương mù và kéo dài thời gian trị vì của chúng. Phải có áp lực. Không những vậy, áp lực phải càng ngày càng gia tăng, để làm

cho bức tường cộng sản đã rạn nứt càng rạn nứt thêm cho đến khi nó hoàn toàn sụp đổ. Áp lực đó phải đến từ mọi phía, ngoài nước, và nhất là trong nước.

Gây áp lực từ ngoài nước là công việc của mỗi đoàn thể, mỗi cá nhân chúng ta. Chúng ta phải tiếp tục tố cáo những hành vi phản dân chủ, ngu đần, tai hại, phản nhân loại của đám lãnh tụ cộng sản hiện tại qua tiếp xúc với báo chí, các nhân vật chính trị, qua sách báo của chúng ta phát hành, qua các cuộc hội thảo giữa người Việt với nhau và những hội thảo hội nghị quốc tế. Trong những sự tố cáo, yêu sách, ta phải nhấn mạnh khía cạnh chính đáng và hợp thời của những yêu sách của chúng ta cũng như sự chấp nhận bất bạo động của cuộc tranh đấu của chúng ta, trong giai đoạn hiện tại, cũng như trong giai đoạn hậu cộng sản. Như vậy mới gây được cảm tình và ủng hộ quốc tế cho sự tranh đấu của chúng ta.

Đồng thời, chúng ta cũng phải nhiệt tình hoan hô những người đang tranh đấu trong nước, tìm mọi cách yểm trợ sự tranh đấu của họ, đặc biệt là cung cấp phương tiện - hàng đầu là tài chính - để họ có thể tiếp tục tranh đấu, và vận động các cơ quan nhân quyền quốc tế để bảo vệ tính mạng của họ. Những phong trào như Phong Trào Nhân Bản của Bác Sĩ Nguyễn Đan Quế cần được chúng ta chú ý đặc biệt, vì, ngay giữa lòng địch, nó công khai nói lớn lên nguyện vọng chính đáng của toàn dân ta, của toàn nhân loại.

Áp dụng phương thức bất bạo động, những phong trào đó tạo một áp lực tinh thần và chính trị rất lớn đối với những kẻ cầm quyền cộng sản vì những phong trào tranh đấu như vậy được dư luận

quốc tế để ý đặc biệt. Phần khác, nó nhắc nhở dư luận, ngoài nước và nhất là trong nước, rằng dù đương quyền cộng sản có tàn bạo đến mức nào đi nữa cũng không dập tắt được đòi hỏi tự do của người Việt, vẫn còn người tranh đấu, và đương quyền đó thiếu căn bản dân chủ nên không thể được công nhận là đại diện chính đáng của nhân dân Việt Nam được.

Cuối cùng ta cũng cần khuyến khích những người đã theo cộng sản những nay đã xa, hay đang xa dần, ĐCSVN. Dù muốn dù không, họ đang nhích về phía chúng ta, về với dân tộc. Ta phải tạo điều kiện, mở rộng cửa, nói rộng đường cho họ mau về với ta, cho họ một cơ hội chuộc lại những lỗi lầm, cùng với chúng ta hòa giải và tranh đấu để mau loại trừ chế độ cộng sản và cùng nhau xây dựng một nước Việt Nam mới, trong đó có chỗ đứng cho tất cả những ai - kể cả họ - không chủ trương chuyên chính - dù là loại chuyên chính gì -, sẵn sàng chấp nhận một chế độ dân chủ đa nguyên, và từ bỏ bạo động trong sự cứ xử với nhau.

Qua những điều nói ở trên, triển vọng thực hiện những mục tiêu chiến lược chiến thuật của chúng ta rất nhiều hứa hẹn: không cần bạo động mà vẫn có thể loại trừ được chế độ cộng sản để xây dựng một nước Việt Nam trên căn bản hòa giải dân tộc, dân chủ đa nguyên.

Những thắng lợi của dân chúng Yugoslavia và Albania trong sự đấu tranh đòi thực thi dân chủ trong tháng 3 vừa qua càng làm cho ta càng tin tưởng vào sự hữu hiệu của phương pháp tranh đấu bất bạo động trong cuộc diện thế giới hiện tại. Điều cốt yếu là ta phải đồng tâm, kiên-trì, và nhất là sáng suốt.

Montreal
Tháng 3 năm 1991

phải đồng tâm, kiên-trì, và nhất là sáng suốt.

Montreal ngày 28-4-91

Nhân dịp Ngày quốc tế cho cao trào nhân bản, Wahsington